

SỞ Y TẾ NGHỆ AN
TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ HOÀNG MAI

Số: /TTYT-KHTH
V/v đăng ký bổ sung danh sách người hành nghề
khám bệnh, chữa bệnh năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Nghệ An.

Thực hiện Công văn số 3193/SYT-QLHN ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Sở Y tế Nghệ An về việc đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Trung tâm Y tế Hoàng Mai đăng ký danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh năm 2025 như sau:

- Tên cơ sở khám, chữa bệnh: Trung tâm Y tế Hoàng Mai.
- Địa chỉ: Khối Thịnh Mỹ, phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.
- Thời gian hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, buổi sáng từ 7h30 đến 12h30, buổi chiều từ 13h00 đến 16h00.

4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc	Vị trí chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thương	000863/NA-CCHN	Thực hiện y lệnh bác sỹ về công tác điều dưỡng	T20730-1230; T21300-1600; T30730-1230; T31300-1600; T40730-1230; T41300-1600; T50730-1230; T51300-1600; T60730-1230; T61300-1600;	Điều dưỡng

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc	Vị trí chuyên môn
2	Nguyễn Thị Thảo Uyên	015755/NA-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	T20730-1230; T21300-1600; T30730-1230; T31300-1600; T40730-1230; T41300-1600; T50730-1230; T51300-1600; T60730-1230; T61300-1600;	Điều dưỡng
3	Hồ Thị Linh	015150/NA-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	T20730-1230; T21300-1600; T30730-1230; T31300-1600; T40730-1230; T41300-1600; T50730-1230; T51300-1600; T60730-1230; T61300-1600;	Điều dưỡng
4	Nguyễn Thị Lan Anh	009937/CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh cao đẳng	T20730-1230; T21300-1600; T30730-1230; T31300-1600; T40730-1230; T41300-1600; T50730-1230; T51300-1600; T60730-1230; T61300-1600;	Hộ sinh
5	Hồ Thị Hiền	008353/CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng cao đẳng	T20730-1230; T21300-1600; T30730-1230; T31300-1600; T40730-1230; T41300-1600; T50730-1230; T51300-1600; T60730-1230; T61300-1600;	Điều dưỡng
6	Lê Thị Phương	007826/NA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng đại học	T20730-1230; T21300-1600; T30730-1230; T31300-1600;	Điều dưỡng

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian làm việc	Vị trí chuyên môn
				T40730-1230; T41300-1600; T50730-1230; T51300-1600; T60730-1230; T61300-1600;	
7	Nguyễn Thị Nga	013198/NA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	T20730-1230; T21300-1600; T30730-1230; T31300-1600; T40730-1230; T41300-1600; T50730-1230; T51300-1600; T60730-1230; T61300-1600;	Kỹ thuật viên xét nghiệm
8	Nguyễn Hùng Cường	001882/NA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế	T20730-1230; T21300-1600; T30730-1230; T31300-1600; T40730-1230; T41300-1600; T50730-1230; T51300-1600; T60730-1230; T61300-1600;	Bác sỹ

Nơi nhận:

- Sở Y tế - Phòng QLHN;
- Lưu: VT, KHTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đăng Luận